

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE		1	7
BLACK	Daniel Badenhorst 0	0	

1	d4	d5	41	rc5	rb7
2	c4	ec6	42	fx4	ke6
3	Ne3	Be7	43	a4	rb6
4	Nf3	Nf6	44	Ke4	a6
5	e3	0-0	45	f5	gxf5
6	cxd5	exd5	46	Rxf5	Rd6
7	h3	c6	47	Rf5	Rf7
8	Bd3	Nbd7	48	d5	Rg6
9	0-0	Re8	49	Rc6	Rxg6
10	a3	Nf8	50	rb7	Ke6
11	Re1	Bd6	51	Kf4	Rd7
12	Qc2	Ng6	52	g5	Rxd5
13	Bd2	Bd7	53	Rxf6	Kg7
14	e4	dxe4	54	Rf5	Rd3
15	Nxe4	Nxe4	55	Rxb5	Rxa3
16	Rxe4	Qc7	56	Rd5	Rb3
17	Rae1	Rxe4	57	b5	Rb1
18	Bxf4	Bf4	58	a7	Kd6
19	Bxf4	Qxf4	59	Rab+	Rxd7
20	Bxg6	hxd6	60	b6	Rf1+
21	Kde4	Qc7	61	Ke3	Rf5
22	Qc2	Bc5	62	Rd7	Ke6
23	Qxc5	Qx4	63	b7	Rb5
24	Qe3	Qxe5	64		
25	Rae5	Kf8	65		
26	Rf1	f6	66		
27	Re3	Kd8	67		
28	b4	Rf7	68		
29	Re2	g5	69		
30	Kd2	a4	70		
31	hxd4	Bxd4	71		
32	Rc3	Bxc3	72		
33	Rxf3	b5	73		
34	Re3	Rd5	74		
35	Kd3	g6	75		
36	Rd2	Rg5	76		
37	g3	Rb5	77		
38	Rc2	Rxf5	78		
39	Ke3	Rd5	79		
40	Rxc6	Rd7	80		

daniel

1A

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U100 TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mason Stern	1	7
BLACK	Daniel Badenhorst 0	0	

1	d4	d5	41	rc5	rb7
2	c4	ec6	42	fx4	ke6
3	nc3	be7	43	ac4	rb6
4	nf3	nf6	44	Key	a6
5	e3	0-0	45	f5	gxf5
6	cxd5	exd5	46	Rxf5	Rd6
7	h3	c6	47	Rc5	Rf7
8	Bd3	Nbd7	48	d5	Rg6
9	0-0	Re8	49	Rc6	Rxg6
10	a3	Nf8	50	Rxg6	rb7
11	Re1	Bd6	51	Rf4	Rd7
12	Qc2	Ng6	52	g5	Rxd5
13	Bd2	Bd7	53	Rxf6	Kg7
14	e4	dxe4	54	Rf5	Rd3
15	Nxe4	Nxe4	55	Rxb5	Rxa3
16	Rxe4	Qc7	56	Rd5	Rb3
17	Rae1	Rxe4	57	b5	Rb1
18	Bxf4	Bf4	58	a7	Kd6
19	Bxf4	Qxf4	59	Rab+	Rxd7
20	Bxg6	hxd6	60	b6	Rf1+
21	Kde4	Qc7	61	Ke3	Rf5
22	Qc2	Bc5	62	Rd7	Ke6
23	Qxc5	Qx4	63	b7	Rb5
24	Qe3	Qxe5	64	g5	
25	Rae5	Kf8	65		
26	Rf1	f6	66		
27	Re3	Kd8	67		
28	b4	Rf7	68		
29	Re2	g5	69		
30	Kd2	a4	70		
31	hxd4	Bxd4	71		
32	Rc3	Bxc3	72		
33	Rxf3	b5	73		
34	Re3	Rd5	74		
35	Kd3	g6	75		
36	Rd2	Rg5	76		
37	g3	Rb5	77		
38	Rc2	Rxf5	78		
39	Ke3	Rd5	79		
40	Rxc6	Rd7	80		

1A

daniel

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Emilio	0	7
BLACK	Cael-Lelethu	1	

1	d4	Nf6	41	Rxa4	Rxc6
2	c4	e6	42	Ra5	Rd6
3	Nc3	Bb4	43	Ke2	Kf7
4	Bd2	0-0	44	Kd2	Ke7
5	Qc2	d5	45	Kc3	Kd7
6	d3	Bxc3	46	Kd4	Kc6
7	Bxc3	Re8	47	Rxa6+	Kd7
8	cxd5	exd5	48	Ra7+	Ke6
9	e3	Nbd7	49	Rxb7	Rb6
10	Nf3	c5	50	Rd7+	Kxe7
11	d1c5	Nxc5	51	Kxd5	Rh6
12	Be2	Bd7	52	Kxe4	Rxf2
13	0-0	Re8	53	h4	Kf6
14	Rac1	Ba4	54	g4	Rh2
15	Bxf6	Qxg6	55	g5	Ke6
16	Qb1	Nb3	56	Kf4	Rah4
17	Rxc8	Rxc8	57	Kc3	Rh5
18	h3	Re8	58	Kd4	Rh4+
19	Bd1	Nc5	59	Kg3	Re4
20	Bxa4	Nxd4	60	Kf3	Kf5
21	b4	Nc3	61	Ke2	Kxg5
22	Qd3	Rd8	62	Kf3	Ra4
23	BNd4	Ne4	63	Kg3	Ra3
24	b5	Re8	64	Kf2	Kg4
25	Nf3	Nc3	65	Ke2	Kf4+
26	Nd4	Qd6	66	Kd2	Kf2
27	Qd5	Rc6	67	e4	Re3
28	a4	Nxa4	68	Kf2	Rxe4
29	Ra1	Rc4	69	Kd3	f3
30	g3	g6	70	Kd2	Re3
31	Qd5	g6	71	Kc2	Ke2
32	Nf5	Qe5	72	Kc1	Rc3
33	Nh6+	Kg7	73	Kb2	Kd2
34	Qxe5	fxe6	74	Ka2	Ka1
35	Ng4		75	Ka1	Ra3#
36	Ng4	e4	76		
37	Ne5	Rb4	77		
38	Kf1	a6	78		
39	bxa6	bxa6	79		
40	Nc6	Rb6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 Open TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Emilio Gonzales	0	7
BLACK	Cael-Lelethu	1	

1	d4	Nf6	41	Ra5	Rd6
2	c4	e6	42	Ke2	Kf7
3	Nc3	Bb4	43	Kf2	Ke7
4	Bd2	0-0	44	Kc3	Kd7
5	Qc2	d5	45	Kd4	Kc6
6	d3	Bxc3	46	Rxb6+	Kd7
7	Bxc3	Re8	47	Ra7+	Ke6
8	cxd5	exd5	48	Rxb7	Rc6
9	e3	Nbd7	49	Re7+	Kxe7
10	Nf3	c5	50	Kxd5	Rc6
11	dxc5	Nxc5	51	Kxe4	Rxf2
12	Be2	Bd7	52	h4	Kf6
13	0-0	Re8	53	g4	Rh2
14	Rac1	Ba4	54	g5+	Ke6
15	Bxf6	Qxg6	55	Kf4	Rxb6+
16	Qb1	Nb3	56	Kd3	Rh5
17	Rxc8	Rxc8	57	Kd4	Rh4+
18	h3	Re8	58	Kd3	Ra4
19	Bd1	Nc5	59	Kf3	Kf5
20	Bxa4	Nxd4	60	Ke2	Kxg5
21	b4	Nc3	61	Kf3	Ra4
22	Qd3	Rd8	62	Kg3	Ra3
23	Nd4	Ne4	63	Kf2	Kg4
24	b5	Re8	64	Ke2	Kg4
25	Nf3	Nc3	65	Kd2	Kf2
26	Nd4	Qd6	66	e4	Re3
27	Qd5	Rc6	67	Kc2	Rxe4
28	a4	Nxa4	68	Kd3	Kf3
29	Ra1	Rc4	69	Kd2	Rc3
30	g3	g6	70	Kc2	Ke2
31	Qd5	g6	71	Kd1	Rc3+
32	Nf5	Qe5	72	Kb2	Kd2
33	Nh6+	Kg7	73	Kd2	Kd1
34	Qxe5	fxe6	74	Ka1	Ra3#
35	Ng4	e4	75		
36	Ne5	Rb4	76		
37	Kf1	a6	77		
38	bxa6	bxa6	78		
39	Nc6	Rb6	79		
40	Rxa4	Rxc6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10..... TABLE NR. 3.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Magnus	0	7
BLACK	Hezron	1	

1	d4	d4	41	kg1	ng2
2	c4	c6	42		
3	rf3	rf6	43		
4	rc3	eb	44		
5	Lg5	h6	45		
6	Lh4	rd7	46		
7	e3	le7	47		
8	Ld3	o-o	48		
9	o-o	dxcc	49		
10	Lxc6	b5	50		
11	Ld3	b4	51		
12	re4	c5	52		
13	dxcc	Lxc5	53		
14	Lxf6	gxf6	54		
15	Tcl	le7	55		
16	rd4	f5	56		
17	rc6	De8	57		
18	rxex	bxe7	58		
19	rg3	Tdx	59		
20	df3	rgb	60		
21	df4	Lh7	61		
22	dxh6	df6	62		
23	Dh3	ren	63		
24	rh5	Dg6	64		
25	rf4	Dg6	65		
26	Lh1	Ld6	66		
27	Te1	Lb7	67		
28	Dg3	dxg3	68		
29	fxg3	Tdz	69		
30	Te2	Tdx	70		
31	kf1	Lq6	71		
32	rd3	Lxd3	72		
33	ixd3	rc8	73		
34	kg7	Te1	74		
35	rg4	kg1	75		
36	Txb2	h2	76		
37	rxex	Tol	77		
38	Txg2	kh1	78		
39	Txg3	kh2	79		
40	Tg2	Txg3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10-Open..... TABLE NR. 3.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Magnus Klerhous	0	7
BLACK	Hezron Soobramoney	1	

1	d4	d5	41	kh1	Bxg3
2	c4	c6	42	kh2	Bg2
3	Nf3	Nf6	43	kh1	Bxg2
4	Nc3	eb	44	kg1	Ng2
5	Bd5	h6	45		
6	Bh4	Nbd7	46		
7	e3	Be7	47		
8	Bd3	O-O	48		
9	O-O	dxcc	49		
10	Bxc4	b5	50		
11	Bd3	b4	51		
12	Nf4	c5	52		
13	dxcc	Bxc5	53		
14	Bxf6	gxf6	54		
15	Bc1	Be7	55		
16	Nd4	f5	56		
17	Nc6	Qe8	57		
18	Nxe4	Qxe4	58		
19	Ng3	Bd8	59		
20	Qd3	Bb8	60		
21	Qf4	Bb7	61		
22	Qxh6	Qf6	62		
23	Dh3	Nb5	63		
24	Qh3	Ne5	64		
25	Nh5	Qd6	65		
26	f5	Qd5	66		
27	Bb1	Bb6	67		
28	Te1	Bb7	68		
29	Qd3	Qxg3	69		
30	Txg3	Bd2	70		
31	Be2	Bb0	71		
32	Kf1	Bb6	72		
33	Nd3	Bxg3	73		
34	Bxc3	Bxc3	74		
35	Bxc3	Bd8	75		
36	Bc8	Kg7	76		
37	Be1	Ng1	77		
38	kg1	Bxb2	78		
39	h3	Nxe3	79		
40	Bcc1	Bxg2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR.....4.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Caden Opperman	0	7
BLACK	Phillip Labuschagne	1	

1	Qf4	Pf6	41		
2	Rf3	d5	42		
3	d3	Rd4	43		
4	Lxg4	Lxg3	44		
5	Lxd1	Rc3	45		
6	Rc6	Rd6	46		
7	Ld5	Ld7	47		
8	Lt4	Lb4	48		
9	Lxc6	Lxc6	49		
10	Re2	Rxe4	50		
11	Lxe7	Rxe7	51		
12	Lc1	Rxd1	52		
13	Rc6	tc8	53		
14	Rc3	txc7	54		
15	Rf2	g3	55		
16	Rf2	Lf3	56		
17	Rd2	Lxe2	57		
18	Lxe2	tc2	58		
19	Rf3	txb2	59		
20	tc1	0-0	60		
21	g3	tb3	61		
22	Rd7	Rd7	62		
23	tc1	Rd3	63		
24	txb7	tb3	64		
25	tb2	txb3	65		
26	tb3	Rd5	66		
27	Rc5	Rd6	67		
28	Rxb6	td6	68		
29	Rxd1	Rt4	69		
30	Lxg1	td1	70		
31	Rd2	td2	71		
32	Rd1	te2	72		
33	Rd1	td1 tx	73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10..... TABLE NR.....4.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Caden Opperman	0	7
BLACK	Phillip Labuschagne	1	

1	e4	e6	41		
2	nf3	d5	42		
3	d3	ex4	43		
4	dxe4	axd1	44		
5	Lxd1	nc6	45		
6	nc3	nf6	46		
7	Bb5	Bd7	47		
8	Bc1	Bb4	48		
9	Bxc6	Bxc6	49		
10	ne2	nye4	50		
11	Bxc7	nx2	51		
12	lcl	nxh1	52		
13	ne5	rc8	53		
14	c3	Rxc7	54		
15	cx b4	rd2	55		
16	g3	rc3	56		
17	kd2	axe2	57		
18	Lxe2	Rc3	58		
19	ke3	Rxb2	59		
20	Rc1	0-0	60		
21	g3	fx	61		
22	nd7	Rd8	62		
23	Rc7	nd3	63		
24	Rxb7	Rb3	64		
25	kg2	Rxg3	65		
26	b5	ne5	66		
27	nc4	ng6	67		
28	nx6	Rd6	68		
29	nxg7	nt4	69		
30	kt1	Rd1	70		
31	ke2	Rd2	71		
32	ke1	re1	72		
33	kd1	Rd1	73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 TABLE NR: 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sebastian Stelton	1	7
BLACK	Philip Philip Gouw	0	

1	e4	b6	41	Qg8+	Q456
2	d4	e6	42		
3	Nf3	Bb7	43		
4	Bd3	d6	44		
5	Nc3	Nd7	45		
6	Qd3 Nd1	c5	46		
7	d5	e5	47		
8	Bc4	Be7	48		
9	Qd2	Nf6	49		
10	h3	O-O	50		
11	O-O	Re8	51		
12	a3	Nh6	52		
13	Bg5	Nf6	53		
14	g4	Nf4	54		
15	Bxf4	Ng4	55		
16	Qxf4	Rc8	56		
17	Nb5	a5	57		
18	Na7	Ra8	58		
19	Nb5	Bf8	59		
20	Re1	Kh8	60		
21	Ng5	h6	61		
22	Nf7	Kg8	62		
23	Nxd8	Rd8	63		
24	Nc7	Ra8	64		
25	Nc6	Re8	65		
26	Nxb6	Rxf8	66		
27	Qxd6	Re8	67		
28	Qxb6	Ba8	68		
29	d6+	Kh8	69		
30	e5	Nd1	70		
31	Qxa5	Nxc5	71		
32	Rxc5	Rxc5	72		
33	d7	Rd6	73		
34	Qxd8+	Kh7	74		
35	Rd3+	g6	75		
36	Qxa8	h5	76		
37	d8=Q	Kh6	77		
38	Bxb6	xg4	78		
39	Qh4+	Kxg6	79		
40	Qxg4+	Rg5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U110 TABLE NR: 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sebastian	1	7
BLACK	Philip	0	

1	e4	b6	41	Qg8+	Kf6
2	d4	e6	42	Q4xg5+	
3	Nf3	Bb7	43		
4	Bd3	d6	44		
5	Nc3	Nd7	45		
6	Be3	c5	46		
7	d5	e5	47		
8	Bc4	Be7	48		
9	Qd2	Nf6	49		
10	h3	O-O	50		
11	O-O	Re8	51		
12	d3	Nh5	52		
13	Bg5	Nf6	53		
14	g4	Nf4	54		
15	Bxf4	Nxf4	55		
16	Qxf4	Rc8	56		
17	Nb5	a5	57		
18	Nd7	Rd8	58		
19	Nb5	Bf8	59		
20	Rfe1	Kh8	60		
21	Ng5	h6	61		
22	Nxf7+	Kg8	62		
23	Nxd8	Rxd8	63		
24	Nc7	Rd8	64		
25	Nc6	Re8	65		
26	Nxf8	Rxf8	66		
27	Qxd6	Re8	67		
28	Qxb6	Rd8	68		
29	d6+	Kh8	69		
30	e5	Nd7	70		
31	Qxd5	Nxe5	71		
32	Rxe5	Rxe5	72		
33	Rd7 d7	Rd8	73		
34	Qxd8+	Kh7	74		
35	Bd3+	g6	75		
36	Qxd8	h5	76		
37	d8=Q	Kh6	77		
38	Bxd6	hxg4	78		
39	Qh4+	Kxg6	79		
40	Qxg4+	Rg5	80		

KF4

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u10 open TABLE NR. 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Luca Blom		7
BLACK	Kishai Pillay		

1	d4	c5	41	h4	kd7
2	c3	e6	42	g4	kc7
3	bt4	d4x	43	g5	kc7
4	d4x	nc6	44	kg2	kc7
5	e3	nf6	45	kg3	kd7
6	nf3	be7	46	b5	kc7
7	nc3	o-o	47	f5	kb3
8	bd3	b6	48	f6	f5x
9	ob	bb7	49	f5x	kd7
10	ne4	nb4	50	h4	rf8
11	nxfe6	bxfe6	51	qa8	rxag8
12	be2	nd5	52	raa8	rxag8
13	bes	bxpe5	53	f7	ka7
14	nxes	db	54	qf8	kb6
15	aq3	f5	55	gfb	kxb5
16	bt3	rb8	56	qez	kb4
17	bxg5	bxg5	57	qcb	h5
18	nf4	qh4	58	ke3	h4
19	axd5	exd5	59	kd3	h5
20	q3	qa8	60	qc3	ka4
21	qf3	rf6	61	qb2	ka5
22	qg5	kh8	62	qf3	ka6
23	rc1	rhe	63	qxg5	kb6
24	qg2	qg4	64	qcf	kb7
25	qb7	rb8	65	qc5	kb8
26	rc8	fh	66	qeb	ka7
27	rxg8	fxg8	67	qb5	ka6
28	exf4	qez	68	kc4	ka7
29	qbg	rf7	69	kc5	ka8
30	qxg7	rep	70	kc6	ka7
31	qb5	qa5	71	qb7	#
32	re1	rf5	72		
33	qb5	ka4	73		
34	qxh8	rxh5	74		
35	ah	ra5	75		
36	ra1	rf5	76		
37	ba	ra8	77		
38	as	rb8	78		
39	ab	ke6	79		
40	at	ra8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u10 open TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Luca	1	7
BLACK	Kishai	0	

1	d4	c5	41	h4	kd7
2	c3	e6	42	g4	kc7
3	Be4	Cxd4	43	kg2	kc7
4	Cxd4	Nc6	44	kg3	kd7
5	e3	Nf6	45	g5	kc7
6	Nf3	Be7	46	b5	kc7
7	Nc3	o-o	47	f5	kb6
8	bd3	b6	48	f6	gxf6
9	ob	bb7	49	gxf6	kb7
10	Ne4	Nb4	50	ke4	rf8
11	Nxf6	Bxf6	51	ag-o+	Rxa8
12	Be2	nd5	52	Rxa8	kxa8
13	Ben	Bxe5	53	f7	ka7
14	Nxe5	g6	54	fx-o	kb6
15	nd3	f5	55	qcb	kxb5
16	Bf3	Rb8	56	qc7	h4
17	Bxd4	Bxd4	57	qcb	h5
18	Nf4	qh4	58	te3	h5
19	Nxd4	oxd4	59	kd3	h5
20	g3	qh3	60	qc5+	h63
21	qf3	rf6	61	qc3+	ka4
22	qxg5	kb8	62	qb2	ka5
23	rc1	rh6	63	qb3	ka6
24	qg2	qg4	64	qxg5	kb6
25	qb7	Rg9	65	qc4	h67
26	rc8	fh	66	qc5	h67
27	Rxg8	Kxg8	67	qc6	h67
28	exf4	qez	68	qb5	ka6
29	qb8	rf7	69	h4	ka7
30	qxg7	rep	70	h5	ka8
31	qxg6	ql5	71	ka6	ka7
32	re1	kf5	72	qb7	#
33	ql5	kg4	73		
34	qxh5	Rxh5	74		
35	qa4	ra5	75		
36	ra1	rf5	76		
37	ba	ra8	77		
38	as	rb8	78		
39	ab	ke6	79		
40	at	ra8	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U10 Open TABLE NR: 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Misha Anthonissen	1	7
BLACK	Alex Akemdien	0	

1	C4	e5	41	KxP	KD7
2	Nc3	d5	42	Rd7	Kb8
3	e3	Nf6	43	B-e5+	Kas
4	g3	Re7	44	Bx7	Ka7
5	g2	O-O	45	L-e6	Ca6
6	Nge2	g6	46	Ra7#	
7	Qd3	Nf6	47		
8	Nc5	Nb6	48		
9	BxN+	Kb8	49		
10	Qd5	Qe8	50		
11	O-O	Qh5	51		
12	BxN	PxP	52		
13	QxP	Rd7	53		
14	Qc3	Qd7	54		
15	Qd3	Qh3	55		
16	Qd3	Qh3	56		
17	QxP	Qh4	57		
18	QxP	Qh4	58		
19	QxP	Qh4	59		
20	Nf5	Rg8	60		
21	Kf2	g7	61		
22	Q-3	Rg2+	62		
23	Kf1	Re5	63		
24	Bd2+	Rd7	64		
25	Rd7	QdN	65		
26	BdR+	Ka5	66		
27	Bd2+	Kd7	67		
28	PxP	Q5	68		
29	Rd7+	LdP	69		
30	Rc1	RdR	70		
31	RxRc7	RdR	71		
32	RxR	K5	72		
33	Q3	Re5	73		
34	Qx4	DxP	74		
35	PxP	Kd8	75		
36	Rd7	KdP	76		
37	Q5	Kd8	77		
38	Q5	Kd8	78		
39	Qd4	Qd8	79		
40	Kd7	Qd	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: TABLE NR: 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mikhael Anthonissen	1	7
BLACK	Alex Akemdien	0	

1	C4	e5	41	Ka8	b7
2	Nc3	d5	42	Rd7	b8
3	e3	Nf6	43	Kb6	Ra7
4	g3	Re7	44		
5	g2	O-O	45		
6	Nge2	g6	46		
7	Qd3	Nf6	47		
8	Nc5	Nb6	48		
9	BxN+	Kb8	49		
10	Qd5	Qe8	50		
11	O-O	Qh5	51		
12	BxN	PxP	52		
13	QxP	Rd7	53		
14	Qc3	Qd7	54		
15	Qd3	Qh3	55		
16	Qd3	Qh3	56		
17	QxP	Qh4	57		
18	QxP	Qh4	58		
19	QxP	Qh4	59		
20	Nf5	Rg8	60		
21	Kf2	g7	61		
22	Q-3	Rg2+	62		
23	Kf1	Re5	63		
24	Bd2+	Rd7	64		
25	Rd7	QdN	65		
26	BdR+	Ka5	66		
27	Bd2+	Kd7	67		
28	PxP	Q5	68		
29	Rd7+	LdP	69		
30	Rc1	RdR	70		
31	RxRc7	RdR	71		
32	RxR	K5	72		
33	Q3	Re5	73		
34	Qx4	DxP	74		
35	PxP	Kd8	75		
36	Rd7	KdP	76		
37	Q5	Kd8	77		
38	Q5	Kd8	78		
39	Qd4	Qd8	79		
40	Kd7	Qd	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 open TABLE NR: 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Josiah Sooyay	0	7
BLACK	Wolf Vander merwe	1	

1	e4	c5	41	Kxa4	g4
2	c3	Nf6	42	b6	g3
3	e5	Nd5	43	b7	g2
4	d4	Cxd4	44	b8=a	g1=a
5	Qxd4	e6	45	af8	Qg6
6	Nf3	Nc6	46	Qd6	Kg7
7	Qd4	d6	47	Qc7	h5
8	Bb5	h6	48	Kb5	Qb1+
9	Nd4	Bd7	49	Ka6	Qa2+
10	c4	Ndb4	50	QKb7	Qb3+
11	d3	Nxa4	51	Ka6	Qc4+
12	Bxd4	Qxd7	52	Qxc4	dxc4
13	axb4	Nb3	53	Kb5	o3
14	Ra3	Nxc1	54	Kc6	c2
15	O-O	d5	55	Kd7	a1=a
16	Qe1	Rc8	56	Ke8	e6
17	Qxc1	Rxc4	57	exf6	Kxf6
18	Rc3	Rxc3	58	Kd8	e5
19	Qxc3	Be7	59	Kd7	Qc5
20	Rc1	O-O	60	Kd8	Qa7
21	Qc7	Qxc7	61	Kc8	Ke6
22	Rxc7	Qxb4	62	Kd8	Qd7#
23	Rxb7	Re8	63		
24	Rf1	Rc1+	64		
25	Re2	Rxb1	65		
26	Rxb4	Q5	66		
27	Rb8+	Kh7	67		
28	Kd2	a4	68		
29	b4	b5	69		
30	Kc2	Rf1	70		
31	Rxa4	Rxf2+	71		
32	Rb1	Rxg2	72		
33	b4	Rg4	73		
34	Kb2	Rh4	74		
35	Kb3	Rh2+	75		
36	Kb2	Rxh2+	76		
37	Kb3	Rh3+	77		
38	Kb2	Rh4	78		
39	Kb3	Rc4	79		
40	b4	Rxa4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 TABLE NR: 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sooyay Josiah	0	7
BLACK	Wolf Vander merwe	1	

White		Block	White		Block
1	e4	c5	41	Kxa4	g4
2	c3	Nf6	42	b6	g3
3	e5	Nd5	43	b7	g2
4	d4	Cxd4	44	b8=a	g1=a
5	Qxd4	e6	45	Qf8	Qg6
6	Nf3	Nc6	46	Qd6	Kg7
7	Qd4	d6	47	Qc7	h5
8	Bb5	h6	48	Kb5	Qb1
9	Nd4	Bd7	49	Ka6	Qa2
10	c4	Ndb4	50	Kb7	Qb3
11	g3	Nxa4	51	Ka6	Qc4
12	Bxd7	Qxd7	52	Qxc4	dxc4
13	axb4	Nb3	53	Kb5	c3
14	Ra3	Nxc1	54	Kc6	c2
15	O-O	d5	55	Kd7	c1=Q
16	Qe1	Rc8	56	Ke8	f6
17	Qxc1	Rxc4	57	exf6	Kxf6
18	Rc3	Rxc3	58	Kd8	e5
19	Qxc3	Be7	59	Kd7	Qc5
20	Rc1	O-O	60	Kd8	Qa7
21	Qc7	Qxc7	61	Kc8	Ke6
22	Rxc7	Bxb6	62	Kd8	Qd7#
23	Rxb7	Rc8	63		
24	Kf1	Rc1	64		
25	Ke2	Rxb1	65		
26	Rxb4	Q5	66		
27	Rb8	Kh7	67		
28	Kd2	a4	68		
29	Kh4	Q5	69		
30	Kc2	Rf1	70		
31	Rxa4	Rxf2	71		
32	Kh1	Rxg2	72		
33	b4	Rg4	73		
34	Kh2	Rh4	74		
35	Kb3	Rh3	75		
36	Kh Kb2	Rxh2	76		
37	Kb3	Rh3	77		
38	Kb2	Rh4	78		
39	Kb3	Rc4	79		
40	b5	Rxa4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:.....U10..... TABLE NR.....9.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kian	$\frac{1}{2}$	7
BLACK	Kabir	$\frac{1}{2}$	

1	d4	Nf6	41		
2	Bf4	g6	42		
3	Nc3	Bg7	43		
4	Qd2	0-0	44		
5	Neof3	db	45		
6	0-0-0	Nd7	46		
7	Bh6	Re8	47		
8	ex	e5	48		
9	d5	ab	49		
10	g4	Kh8	50		
11	h4	Ng8	51		
12	BxB	KxB	52		
13	h5	Rf8	53		
14	h4 h4	f7g	54		
15	Qd2	hb	55		
16	Kb1	Qe7	56		
17	a3	Nbb	57		
18	Rc1	Qg5	58		
19	Rd1	Bd7	59		
20	Bd3	Qfx	60		
21	QxQ	RxQ	61		
22	Ne2	Rf7	62		
23	Nc3	Rd8	63		
24	Rd2	Rc8	64		
25	Rd1		65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:.....U10..... TABLE NR.....9.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kian Steyn	$\frac{2}{1}$	7
BLACK	Mistry Kabir	$\frac{2}{1}$	

1	d4	Uf6	41		
2	Bf4	g6	42		
3	Nc3	Bg7	43		
4	Qd2	0-0	44		
5	e3	db	45		
6	0-0	Ud7	46		
7	Bh6	Re8	47		
8	ex	e5	48		
9	d5	av	49		
10	g4	Kh8	50		
11	h4	Ug8	51		
12	Bxg7+	Kxg7	52		
13	h5	Rf8	53		
14	hxxg6	Fxg6	54		
15	Qh2	Ab	55		
16	Kb1	Qe7	56		
17	a3	Nbb	57		
18	Rc1	Qg5	58		
19	Rd1	Bd7	59		
20	Bd3	Qf4	60		
21	Qxf4	Bxf4	61		
22	Nre2	ff7	62		
23	Nc3	Rd8 Rd8	63		
24	Rd7	Rc8	64		
25	Rd1		65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 TABLE NR: 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Joshua Joshua	1	7
BLACK	Sebastian		

1	pe4	pc5	41		
2	nf3	neb	42		
3	Bb5	pag	43		
4	Bxc6	pb7xb	44		
5	pd3	lpc6	45		
6	nc3	bq7	46		
7	nc3 nc3	rb5	47		
8	fd	pd6	48		
9	pe5	lpxe5	49		
10	bxc6	Qa5	50		
11	pb4	Qc7	51		
12	o-o	nf6	52		
13	Qe2	nd7	53		
14	rel	o-o	54		
15	bxe7	re8	55		
16	bch	pat5	56		
17	nat	laxc5	57		
18	pxc5	bq4	58		
19	lph3	hxb3	59		
20	Qf5 Qf5	rd6	60		
21	nd6	Qa7	61		
22	fb7	Qxc5	62		
23	Qf7	Kh8	63		
24	Qxg7		64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 open TABLE NR: 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Joshua	1	7
BLACK	Sebastian	0	

1	e4	c5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bb5	a6	43		
4	Bxc6	bxc6	44		
5	d3	g6	45		
6	Ne3	Bg7	46		
7	Be3	Rb8	47		
8	Rb1	d6	48		
9	e5	dxe5	49		
10	Bxc5	Qa5	50		
11	b4	Qc7	51		
12	o-o	Nf6	52		
13	Qe2	Nd7	53		
14	Rf1	o-o	54		
15	Bxe2	Rex	55		
16	Bc5	g5	56		
17	Ne4	Nxc5	57		
18	bxc5	Bg4	58		
19	Bxf3	Qh3	59		
20	Qxf3	Rb6	60		
21	Nd6	Qa7	61		
22	Rb7	Qxc5	62		
23	Qxf7+	Kh8	63		
24	Qxg7		64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u10 (OPEN) TABLE NR: 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Joshua Jaubert	0	7/9
BLACK	Asher Ellender	1	

1	d4	d5	41	xc5	Kc6
2	e4	e6	42	Kg2	Kf5
3	g3	Nf6	43	c6	Kex
4	Bh2	xc4	44	xc4	h4
5	Na2	Bb4	45	xc4	h4
6	xc4	Nc6	46	g4	hxg4
7	xc4	Nc6	47	g4	hxg4
8	Qa5	Nc6	48	g4	hxg4
9	gxc6	xc6	49	g4	hxg4
10	gxc6	xc6	50	g4	hxg4
11	Nxc4	Qd5	51	g4	hxg4
12	Ne3	Qxc4	52	g4	hxg4
13	Rxc4	Qxc4	53	g4	hxg4
14	Nf5	Qd5	54	g4	hxg4
15	Ra4	Qd5	55	g4	hxg4
16	Nb3	Qd5	56	g4	hxg4
17	b3	Qd5	57	g4	hxg4
18	f3	Qd5	58	g4	hxg4
19	g4	Qd5	59	g4	hxg4
20	xc3	Qd5	60	g4	hxg4
21	Bh2	Qd5	61	g4	hxg4
22	Bh2	Qd5	62	g4	hxg4
23	Bh2	Qd5	63	g4	hxg4
24	h4	Qd5	64	g4	hxg4
25	Rxb3	Qd5	65	g4	hxg4
26	Rf1	Qd5	66	g4	hxg4
27	Rf1	Qd5	67	g4	hxg4
28	Qd5	Qd5	68	g4	hxg4
29	Qd5	Qd5	69	g4	hxg4
30	h2	Qd5	70	g4	hxg4
31	h3	Qd5	71	g4	hxg4
32	h4	Qd5	72	g4	hxg4
33	h4	Qd5	73	g4	hxg4
34	h4	Qd5	74	g4	hxg4
35	h4	Qd5	75	g4	hxg4
36	h4	Qd5	76	g4	hxg4
37	h4	Qd5	77	g4	hxg4
38	h4	Qd5	78	g4	hxg4
39	h4	Qd5	79	g4	hxg4
40	h4	Qd5	80	g4	hxg4

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 11 10 0 TABLE NR: 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Joshua Jaubert	0	7
BLACK	Asher Ellender	1	

1	d4	d5	41	h5	Qf3+
2	xc4	e6	42	Kg1	g3
3	g3	Nf6	43	bc5	g2
4	g3	xc4	44	h6	Qf1
5	Bh2	Qa4	45	Kh2	g1-Q
6	Nc3	xc6	46	Bxg1	Kf3
7	xc6	xc6	47	Kh1	Qg2#
8	Ba6	Nxc4	48		
9	Qd5	Nf3	49		
10	xc6	xc6	50		
11	Bxc4	Ne5	51		
12	Bd5	hgl	52		
13	Na7	Nxd1	53		
14	Kxd7	b3	54		
15	Kd6	f3	55		
16	Rxc8	e4	56		
17	Bxb3	Rcb1	57		
18	Rb1	Rh7	58		
19	Bd2	Rab8	59		
20	Bc4+	Kd7	60		
21	h4	Rxb3	61		
22	Rxb3	Rxb3	62		
23	Rf1	g5	63		
24	Kf2	Rb2	64		
25	kg1	kb4	65		
26	Be3	g4	66		
27	Kh2	g3	67		
28	Kh3	g2	68		
29	f4	Rb1	69		
30	Rxb1	axb1=Q	70		
31	e5	h5	71		
32	Kg2	Qd1	72		
33	Rf2	f5	73		
34	Be3	Qe2	74		
35	pf2	g6	75		
36	kg1	c5	76		
37	xc5	Kc6	77		
38	kg2	Kd5	78		
39	cb	Ke4	79		
40	g4	h+g5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Juanru Smit	1	7
BLACK	Ryan yuehngang	0	

1	d4	d6	41		
2	e4	g6	42		
3	nc3	bg7	43		
4	nf3	nf7	44		
5	bc4	e5	45		
6	0-0	nf6	46		
7	xe5	xe5	47		
8	Bg5	0-0	48		
9	Nd5	h6	49		
10	Nxf6	ixf6	50		
11	Bh4	Qxd1	51		
12	Raxd1	nxex	52		
13	Rfe1	nd6	53		
14	Be7	Res	54		
15	bxdb	xd6	55		
16	fxdb	bfs	56		
17	c3	ex	57		
18	nh4	Rcs	58		
19	dx5	xf5	59		
20	bb3	bfs	60		
21	Rd7	Re7	61		
22	Rd1e7	Rc7	62		
23	Rd3	e3	63		
24	xe3	Rxe3	64		
25	rd6	kg7	65		
26	Rd5	bcs	66		
27	h1	Re7	67		
28	Rxc5	Re1	68		
29	Kf2	Rex	69		
30	hg3	Res	70		
31	h4	hg6	71		
32	Rdb+	h6	72		
33	bca		73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Juanru Smit	1	6
BLACK	Ryan	0	

1	e4	d6	41		
2	e4	g6	42		
3	Nc3	bg7	43		
4	Nf3	nf7	44		
5	Bc4	e5	45		
6	0-0	Nf6	46		
7	dxex	dxex	47		
8	Bg5	0-0	48		
9	Nd5	h6	49		
10	Nxf6	Nxf6	50		
11	Bh4	Qxd1	51		
12	Bx11	Nxe4	52		
13	Re1	Nd5	53		
14	Be7	Re7	54		
15	Bd6	cxdb	55		
16	Rxd6	Bf5	56		
17	c3	c4	57		
18	Nh4	Rc8	58		
19	Nxf5	gx55	59		
20	Bb3	f8	60		
21	R17	Re7	61		
22	Re7	Rd8	62		
23	e3	fxe3	63		
24	Rxe3	Qe3	64		
25	Kd6	Kg7	65		
26	Rd5	Bf5	66		
27	Kf1	Re7	67		
28	Rxc5	Re1	68		
29	Kf2	Re2	69		
30	kg3	Qe3	70		
31	Kf4	Kd6	71		
32	Rd6	Rf6	72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u 10 open TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Albert Loots	0	7
BLACK	Alexander Marais	1	

1	d4	d5	41		
2	nf3	nf6	42		
3	e3	e6	43		
4	b3	nc6	44		
5	0-0	nb7	45		
6	ne3	nxd3	46		
7	cxd3	be7	47		
8	b3	0-0	48		
9	bb2	hb	49		
10	mg4	nrg4	50		
11	qrg4	es	51		
12	gd1	exd4	52		
13	lxdb	lf6	53		
14	nc3	hxd4	54		
15	exd4	qf6	55		
16	nxd5	exd4	56		
17	nxc7	rb8	57		
18	nb5	md6	58		
19	exdb	qd2	59		
20	lf5	qas	60		
21	hxd3	bxdb	61		
22	td1	qab	62		
23	qcp3	td6	63		
24	td2	nr8	64		
25	qr2	bgb	65		
26	td1	nxd1	66		
27	nxd2	qxd1	67		
28	qcl4	nc1	68		
29	td1	qr2	69		
30	h3	nxd1	70		
31	qxd1	qxd1	71		
32	h2	qb3	72		
33	h4	d5	73		
34	q4	d4	74		
35	q4	d3	75		
36	q5	h5	76		
37	q1	q2	77		
38	q2	q1	78		
39	q1		79		
40	#		80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u10 open TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Albert	0	7
BLACK	Alexander	1	

1	d4	d5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	e3	e6	43		
4	Bd3	Nc6	44		
5	0-0	Nb4	45		
6	Ne5	Nxd3	46		
7	cxd3	Be7	47		
8	b3	0-0	48		
9	Bb2	hb	49		
10	Nb4	Npg4	50		
11	Qh4	es	51		
12	Qd1	exd4	52		
13	Be4	Bf6	53		
14	Nc3	Bxd4	54		
15	exd4	Qf6	55		
16	Nxd5	Qxd4	56		
17	Nxc7	Rb8	57		
18	Nb5	Qb4	58		
19	Nd6	Qxd6	59		
20	Qd2	Bf5	60		
21	Qa5	Bxd3	61		
22	Rf4	Qab	62		
23	Qc3	Rxd3	63		
24	Rd2	Rb5	64		
25	Qb2	Bgb	65		
26	Rd1	Rxd2	66		
27	Rxd2	Qxg2	67		
28	Qd4	Qc1	68		
29	Rd1	Qc2	69		
30	h3	Rfd1	70		
31	Qtd1	Qxd1	71		
32	h2	Qxb3	72		
33	h4	q5	73		
34	q4	q4	74		
35	f4	q3	75		
36	q5	q2	76		
37	h5	q1	77		
38	f5	Qa2	78		
39	h1	Qb1	79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U100 TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Suveer	8	7
BLACK	malcolm	0	7

white black

1	d4	Nf6	41	Rxd3	Rxd3
2	Bf4	g6	42	Kxd3	Nf6
3	e3	Bg7	43	h4	Kg6
4	Bd3	O-O	44	b5	Bh2
5	c3	Nc6	45	Ke3	Bf4+
6	Nf3	Re8	46	Kf3	Kh6
7	Nd2	db	47	bb	Kg6
8	Bb1	Bg4	48	b7	Kh6
9	h3	Bxf3	49	Rg8	Kg6
10	Nxf3	e5	50	b8=Q	Bxb8
11	Bg5	exd4	51	Rxb8	Kh6
12	exd4	Nb8	52	Rh8+	a4
13	d5	Nd7	53	Kxh8	a5
14	e4	h6	54	Kg8	Qb
15	Bxf6	Bxf6	55	a7	Kf8
16	Qd2	Bg7	56	a8=Q	Ke7
17	O-O	Kh7	57	Qb7+	Kf7
18	Bd3	Rh8	58	Qd7	Kg6
19	Rc1	Kg8	59	Qb	Kh6
20	g4	Bf6	60	Qf5+	Kg6
21	b3	Ne5	61	Qh7	Kf7
22	Nxe5	dxe5	62	e6	Kf8
23	Qc3	Rc8	63	Qf7*	f5
24	Qa5	Bg5	64		
25	Rc2	Qb	65		
26	f3	Be3	66		
27	Kg2	BB6	67		
28	Qc3	Qxb5	68		
29	Qxeb	Nxg4	69		
30	fxg4	Qh4	70		
31	Rh1	cb	71		
32	Qg3	Qxg3	72		
33	Kxg3	Bc7+	73		
34	Kf3	Kg7	74		
35	dxc6	dxcb	75		
36	Rxc6	Bb8	76		
37	Rxb6	Rc3	77		
38	Ke3	Rd8	78		
39	Rd1	Q5	79		
40	Ke2	Rxd3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U100 TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Suveer	1	7
BLACK	Malcolm	0	7

1	d4	Nf6	41	Rxd3 Rxd3	Rxd3
2	Bf4	g6	42	TRxd3 Rxb	Rxb
3	e3	Bg7	43	b4	LTg5
4	Bd3	O-O	44	Bb2	Bh2
5	c3	Nc6	45	Te3	Tf4+
6	Nf3	Re8	46	Tf3	Th6
7	Nd2	d6	47	b6	ITg6
8	Bb1	Bg4	48	b7	ITh6
9	h3	Bxf3	49	Rd8	ITg6
10	Nxf3	d5	50	b8=Q Bxb8	Bxb8
11	Bg5	Pxd4	51	Rxb8	Th
12	exd4	Nb8	52	Rh8+	ITg7
13	d5	Nd7	53	Rh5	ITx65
14	e3	h6	54	ITg6 ITf8	ITf8
15	Bxf6	Bxf6	55	a7	Te7
16	Qd1	Bg7	56	Qa8	Th7
17	O-O	Th7	57	Qb7+	ITg6
18	Bd3	Rh8	58	Qd7	Th
19	Rc3	Kg8	59	Th	ITg6
20	g4	Bf6	60	Qf5+	Kf7
21	b3	Ne5	61	Qh7+	ITf8
22	ITf5 Kxb5	ITf5 dxPb	62	e6	f5
23	Qc5	Rc8	63	Qf7	
24	Qa5	Bg5	64		
25	Rc2	d6	65		
26	f3	Be3+	66		
27	kg2	Bb6	67		
28	Qc3	h5	68		
29	QxPb	Nxg4	69		
30	fxg4	Qh4	70		
31	Rh1	cb	71		
32	Qg3	Qxg3	72		
33	Kxg3	Bc7+	73		
34	Kf3	Kg7	74		
35	dxc6	dxcb	75		
36	Rxc6	Bb8	76		
37	Rxb6	Rc3	77		
38	Ke3	Rd8	78		
39	Rd1	Q5	79		
40	Ke2	Rxd3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 open TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Junming Lin	1/2	7
BLACK	Jacobs Joel	1/2	7

1	f4	Nf6	41	kc4	kd7
2	Nf3	e6	42	kd4	ke6
3	g3	g6	43	ke4	kf6
4	Bg2	d5	44	kf4	ke6
5	0-0	Bg7	45	kg5	kf7
6	d4	Nc6	46	c4	kg7
7	c3	0-0	47	kf4	kf6
8	Nbd2	Bd7	48	ke4	le6
9	Re1	Re8	49	kd3	kd7
10	Nes5	Qe7	50	le4	le6
11	e4	dxe4	51	kd3	kd7
12	Nxe4	Nxe5	52	kc3	kc7
13	Nxf6+	Bxf6	53	kb4	kb7
14	fxe5	Bg5	54	ka5	ka7
15	Bxg5	Qxg5	55		
16	Qf3	Bc6	56		
17	Qf4	Qxf4	57		
18	gxf4	Brg2	58		
19	kxg2	c6	59		
20	kf3	f5	60		
21	exf5	ep	61		
22	kg4	kxf6	62		
23	Re5	Rad8	63		
24	Ra5	a6	64		
25	h4	h5+	65		
26	kf3	Rd5	66		
27	Rc5	Bxc5	67		
28	axc5	Rd8	68		
29	ke4	Rd5	69		
30	b4	a5	70		
31	a3	axb4	71		
32	axb4	e5	72		
33	fxe5+	Bxe5+	73		
34	kd4	Rd5+	74		
35	kc4	kf5	75		
36	Ra7	Rd7	76		
37	b5	ke6	77		
38	bxc6	bxc6	78		
39	Rxd7	kxd7	79		
40	kb4	kc1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 Open TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lin Junming	1/2	7
BLACK	JJ	1/2	7

1	f4	Nf6	41	ke4	ke4
2	Nf3	e6	42	kf4	ke4
3	g3	g6	43	kg5	kf7
4	Bg2	d5	44	c4	kg7
5	0-0	Bg7	45	kf4	kf6
6	d4	Nc6	46	ke4	ke3
7	c3	0-0	47	kd3	kd7
8	Nd2	Bd7	48	ke4	kd7
9	Re1	Re8	49	kd3	kd7
10	Nes5	Qe7	50	kc3	kc7
11	e4	dxe4	51	kb4	kb7
12	Nxe4	Nxe5	52	ka5	ka7
13	Nxf6+	Bxf6	53	Draw	
14	fxe5	Bg5	54		
15	Bxg5	Qxg5	55		
16	Qf3	Bc6	56		
17	Qf4	Qxf4	57		
18	gxf4	Brg2	58		
19	kxg2	c6	59		
20	kf3	f5	60		
21	exf5	ep	61		
22	kg4	kxf6	62		
23	Re5	Rd8	63		
24	Ra5	a6	64		
25	h4	h5+	65		
26	kf3	Rd5	66		
27	Rc5	Bxc5	67		
28	axc5	Rd8	68		
29	ke4	Rd5	69		
30	b4	a5	70		
31	a3	axb4	71		
32	axb4	e5	72		
33	fxe5+	Bxe5+	73		
34	kd4	Rd5+	74		
35	kc4	kf5	75		
36	Ra7	Rd7	76		
37	b5	ke6	77		
38	bxc6	bxc6	78		
39	Rxd7	kxd7	79		
40	kb4	kc1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U110 TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	oliver	1	6
BLACK	connor	0	

1	c4	d5	41	Rc1	Rc8
2	Nc3	d6	42	Bf6	f07
3	Nc3	g4	43	L8	
4	b3	hxf3	44		
5	Cxf3	b e7	45	Rd4	b tr3
6	Bg4	Nh6	46	Rd4	b c3
7	o13	o-g	47	Rd7	f7
8	b+h6	bf6	48	f7	f7
9	bc3	Nc6	49	kc3	Rc3
10	o-o-o	Nc6	50		
11	bxd4	cxd4	51		
12	h5	b05	52		
13	h6	g6	53		
14	h4	g6	54		
15	g3	Rc8	55		
16	h4	b+h6	56		
17	g4	g5	57		
18	h5	Bb3	58		
19	cb	cxb	59		
20	cxd	Rc1	60	Rb7	Rf8
21	g4	Nf6	61	Rd7	Le3
22	g4	Nf6	62	Rd7	Rd3
23	h6	g4	63	Rd7	Rd3
24	g4	g4	64	Rd7	Rd3
25	h6	g4	65	Rd7	Rd3
26	h6	g4	66	Rd7	Rd3
27	h6	g4	67	Rd7	Rd3
28	h6	g4	68	Rd7	Rd3
29	h6	g4	69	Rd7	Rd3
30	h6	g4	70	Rd7	Rd3
31	h6	g4	71	Rd7	Rd3
32	h6	g4	72	Rd7	Rd3
33	h6	g4	73	Rd7	Rd3
34	h6	g4	74	Rd7	Rd3
35	h6	g4	75	Rd7	Rd3
36	h6	g4	76	Rd7	Rd3
37	h6	g4	77	Rd7	Rd3
38	h6	g4	78	Rd7	Rd3
39	h6	g4	79	Rd7	Rd3
40	h6	g4	80	Rd7	Rd3

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U110 TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	oliver	1	7
BLACK	connor	0	

1	e4	e5	41	Rb4x	Bc3
2	Nf3	d6	42	Rb7	K h6
3	Nc3	Bg4	43	Kc2	Rf3
4	h3	Bf3x	44	g4	g5
5	Qf3x	Be7	45	Rb6	Rg7
6	Bc4	Nh6	46	g5x	Bd4
7	d3	O-O	47	Rb7	Rf7
8	Bh6x	Bf6	48	Rb5	Rf2x
9	Be3	Nc6	49	Kc3	Bg7
10	O-O-O	Nd4	50	Nd6	Rd4
11	Bd4x	d4x	51	Kd5	Rd3
12	Nd5	Bc5	52	Rf3	Rd3
13	Rd3	cb	53	Rb7	Kf8
14	Nf4	af6	54	Ra7x	Re3
15	g3	Rd8	55	Kc4	Rd6x
16	h4	Bh6	56	Rd3	Ke7
17	g4	g5	57	Ra7	Ke6
18	h5	Rd3	58	Re7	Re6
19	Bb3	d5	59	Rc6x	Kc6
20	d5x	d5x	60	Kc4	hft
21	Re1	Qc7	61	Kb5	Kc6
22	Nf6	Nh8	62	d5	Kc5
23	Rd3	Rd3	63	d6	Kc4
24	Qd7x	Rd7x	64	g7	Kf4
25	Re2	g6	65	g8-Q	Ke3
26	Nf6	Rd8	66	g8	Ke4
27	Bf7x	Rd7	67	Kc4	Ke5
28	Re8x	Nex	68	Qc5	Kex
29	Rd3	Nd6	69	Qd5	Ke3
30	C3	C3x	70	Qd4	Qf3
31	C3x	Rd7	71	Qd3	Kc3
32	Nc4	d5	72	Qf6	Kc4
33	Nf6	Rf7	73	Kc3	Kc5
34	Nc8	b4	74	Kc4	Kc4
35	b4x	b4x	75	Qd6	Kc4
36	Nd6	Rd7	76	Kf4	Kc3
37	Nc4	Bd7	77	Qd3	
38	Re1	Bf6	78		
39	Re6	Kc7	79		
40	Rb6	Rd3x	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U/10 TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Oliver	0	6
BLACK	Connor		

1	Kf3	Kd4	41		
2			42		
3	103	Qf6	43		
4	119	f3	44		
5	Kf5	f3	45		
6		f3	46		
7	Kg4	Qc6	47		
8			48		
9	Kf4	Kf2	49		
10	Kf3	Qg3	50		
11			51		
12			52		
13			53		
14			54		
15			55		
16			56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 open TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
black	Kai		
WHITE	Matthew	0	7
BLACK	Kai	9	7

1	D4	Nf6	41	a3	b4
2	C4	g6	42	a4	a4
3	Nc3	d5	43	Res	g4
4	e3	Bg7	44	Kf4	b5
5	Bd2	O-O	45	Kxg4	b2
6	Qb3	c6	46	Kf4	b1=Q
7	O-O-O	b6	47	Kg4	Qf5
8	f4	Nd7	48	g5	h5
9	h4	Ng4	49	g4	g4
10	Re1	c5	50	Kg4	Kg3
11	Nf3	Bab	51	Kh1	h1
12	Qd4	Bxc4	52		
13	Bxc4	dxc4	53	0	1
14	Qxc4	a5	54		
15	Qe2	Cxd4	55		
16	Nxd4	Nf6	56		
17	g4	Rc8	57		
18	Kb1	Nc5	58		
19	f5	Ne4	59		
20	Qg2	Ad7	60		
21	Qxd2	Nxd2	61		
22	Qxd2	e6	62		
23	fxc6	Nxe6	63		
24	Re1	Qd7	64		
25	Nxc6	Qxg6	65		
26	g5	Rd8	66		
27	Qe2	Rtd1	67		
28	Rxd1	Bxc2	68		
29	bxc3	Rxc3	69		
30	Qd2	Qte3	70		
31	Rd1	Kg7	71		
32	Rd1	B6	72		
33	Rc1	Qxh1	73		
34	Qxc1	Rxc1	74		
35	Kf1	hrg5	75		
36	hrg5	E6	76		
37	gxc6	Kt8	77		
38	Qd2	g5	78		
39	Kg5	h5	79		
40	Kf3	g5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Matthew viriah	0	7
BLACK	Kai Moody	1	7

1	d4	Nf6	41	Qxb4	ke3
2	C4	g6	42	Q4	Kf4
3	Nc3	d5	43	b3	Kxd4
4	e3	Bg7	44	b2	Kf4
5	Bd2	O-O	45	b1=Q	Kd4
6	Qb3	c6	46	Qb5	g3
7	O-O-O	b6	47	g5	Kd7
8	f4	Nd7	48	g4	Kd7
9	h4	Ng4	49	g3	h1
10	Re1	c5	50	Kf4	
11	Nf3	Bab	51		
12	Qd4	Bxc4	52		
13	Bxc4	dxc4	53		
14	Qxc4	g6	54		
15	Qe2	Cxd4	55		
16	Nxd4	Nf6	56		
17	g4	Rc8	57		
18	Kb1	Nc5	58		
19	f5	Ne4	59		
20	Qg2	Nxd2	60		
21	Qxd2	e5	61		
22	fxe6	Nxe6	62		
23	Rd1	Qd7	63		
24	Nxe6	Qxe6	64		
25	g5	Rd8	65		
26	Qe2	Rxd1	66		
27	Rxd1	Bxc3	67		
28	Bxc3	Rxc3	68		
29	Qb2	Qxe3	69		
30	Rd8	kg7	70		
31	Rd1	h6	71		
32	Rc1	Qxc1	72		
33	Qxc1	Rxc1	73		
34	Kf1	hrg5	74		
35	hrg5	Qxf6	75		
36	Kxf6	Kd2	76		
37	g5	ke3	77		
38	c5	Kf3	78		
39	g5	g3	79		
40	g4	Qxb4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025			
SECTION: 10 open		TABLE NR. 18	
COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jaco Venter	1	7
BLACK	Jonathan Wolvaardt		

1	e4	c5	41	rg6	kh2
2	nf3	gb	42	rh5	kg7
3	df4	prp	43	rb7	kg8
4	hxp7	hcb	44		
5	kg3	bb	45		
6	be3	bb4	46		
7	be2	hfb	47		
8	o-o	o-o	48		
9	nb5	nxp	49		
10	df4	eb	50		
11	be7	pxh	51		
12	bxp	nl	52		
13	peh	ne6	53		
14	bc7	ae7	54		
15	pd6	ae7	55		
16	pxr	nb4	56		
17	blc3	qcl4	57		
18	nab	ap	58		
19	axa	na8	59		
20	rcf	bxh	60		
21	bxh	kxb	61		
22	rxh	be4	62		
23	hxb	nxp	63		
24	rc7	nd2	64		
25	rd1	hey	65		
26	rxr	rf8	66		
27	rxp	hfb	67		
28	rd6	nes	68		
29	rd6	rxp	69		
30	khb	nhb	70		
31	rxh	rg7	71		
32	rg7	g4	72		
33	g5	ch5	73		
34	kg2	lax	74		
35	rg7	kb5	75		
36	kg3	rg8	76		
37	nxp	pxp	77		
38	nxr	pxp	78		
39		g5	79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025			
SECTION: 410		TABLE NR. 18	
COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jaco	1	
BLACK	Jonathan	6	

1	e4	c5	41	ghb	gh
2	df3	gb	42	ghb	gh
3	df4	pxp	43	ghb	gh
4	hxp7	hcb	44	ghb	gh
5	kg3	bb	45	ghb	gh
6	be3	bb4	46	ghb	gh
7	be2	hfb	47	ghb	gh
8	o-o	o-o	48		
9	nb5	nxp	49		
10	df4	eb	50		
11	be7	pxh	51		
12	bxp	nl	52		
13	peh	ne6	53		
14	bc7	ae7	54		
15	pd6	ae7	55		
16	pxr	nb4	56		
17	blc3	qcl4	57		
18	nab	ap	58		
19	axc2	nxp	59		
20	rcf	bxh	60		
21	bxh	kxb	61		
22	rxh	be4	62		
23	hxb	nxp	63		
24	rc7	nd2	64		
25	rd1	hey	65		
26	rxr	rf8	66		
27	rxp	hfb	67		
28	rd6	nes	68		
29	rd6	rxp	69		
30	khb	nhb	70		
31	rxh	rg7	71		
32	rg7	g4	72		
33	g5	ch5	73		
34	kg2	lax	74		
35	rg7	kb5	75		
36	kg3	rg8	76		
37	nxp	pxp	77		
38	nxr	pxp	78		
39		g5	79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U10 OPEN TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kahn	1/2	7
BLACK	Zeke	1/2	

1	d4	Nf6	41		
2	Nc3	d5	42		
3	Bf4	c6	43		
4	e3	Bd7	44		
5	Bd3	h6	45		
6	Ne2	e6	46		
7	O-O	Be7	47		
8	b3	O-O	48		
9	Bxb8	Rxb8	49		
10	g3	a6	50		
11	Nf4	b5	51		
12	Qf3	Qa5	52		
13	Ne2	Qc7	53		
14	Nh5	Nxh5	54		
15	Qxh5	Bd6	55		
16	c3	e5	56		
17	f3	xd4	57		
18	Nxd4	Re8	58		
19	Re1	Qc8	59		
20	Bf5	Bxf5	60		
21	Nxf5	Qc7	61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U10 TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kahn Steyn	2/1	7
BLACK	Zeke Zwart	2/1	

1	d4	Nf6	41		
2	Nc3	d5	42		
3	Bf4	c6	43		
4	e3	Bd7	44		
5	Bd3	h6	45		
6	Ne2	e6	46		
7	O-O	Be7	47		
8	b3	O-O	48		
9	Bxb8	Rxb8	49		
10	g3	a6	50		
11	Nf4	b5	51		
12	Qf3	Qa5	52		
13	Ne2	Qc7	53		
14	Nh5	Nxh5	54		
15	Qxh5	Bd6	55		
16	c3	e5	56		
17	f3	xd4	57		
18	Nxd4	Re8	58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tshaping	0	7
BLACK	Yizhano	1	

1	e4	e5	41	a6	a6
2	Nf3	Nc6	42	h4	h4
3	Nf3	Bc5	43	h4	h4
4	Bc4	Nd6	44	h4	h4
5	0-0	0-0	45	h4	h4
6	d3	h6	46	h4	h4
7	h3	d6	47	h4	h4
8	Qe1	Bb6	48	h4	h4
9	Bxb6	h6	49	h4	h4
10	Ba3	Bxb3	50	h4	h4
11	Qxb3	d5	51	h4	h4
12	xd5	xd5	52	h4	h4
13	Nxb5	re8	53	h4	h4
14	d4	Nxf5	54	h4	h4
15	xe5	d4	55	h4	h4
16	Qg3	h3	56	h4	h4
17	xf6	Qxf6	57	h4	h4
18	xc3	c6	58	h4	h4
19	h4	re8	59	h4	h4
20	Qa4	h4	60	h4	h4
21	Qg3	h4	61	h4	h4
22	h4	h4	62	h4	h4
23	re2	Qb8	63	h4	h4
24	h4	h4	64	h4	h4
25	h4	Qg5	65	h4	h4
26	Qg3	Qc1	66	h4	h4
27	h4	h4	67	h4	h4
28	h4	h4	68	h4	h4
29	h4	h4	69	h4	h4
30	h4	h4	70	h4	h4
31	h4	h4	71	h4	h4
32	h4	h4	72	h4	h4
33	h4	h4	73	h4	h4
34	h4	h4	74	h4	h4
35	h4	h4	75	h4	h4
36	h4	h4	76	h4	h4
37	h4	h4	77	h4	h4
38	h4	h4	78	h4	h4
39	h4	h4	79	h4	h4
40	h4	h4	80	h4	h4

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4b:10..... TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tshaping	0	7
BLACK	Lin	1	

1	de4	de5	41	h4	h4
2	Nf3	Nc6	42	h4	h4
3	Nc3	Bc5	43	h4	h4
4	Bc4	Nf6	44	h4	h4
5	0-0	0-0	45	h4	h4
6	h4	h4	46	h4	h4
7	h4	h4	47	h4	h4
8	h4	h4	48	h4	h4
9	h4	h4	49	h4	h4
10	h4	h4	50	h4	h4
11	h4	h4	51	h4	h4
12	h4	h4	52	h4	h4
13	h4	h4	53	h4	h4
14	h4	h4	54	h4	h4
15	h4	h4	55	h4	h4
16	h4	h4	56	h4	h4
17	h4	h4	57	h4	h4
18	h4	h4	58	h4	h4
19	h4	h4	59	h4	h4
20	h4	h4	60	h4	h4
21	h4	h4	61	h4	h4
22	h4	h4	62	h4	h4
23	h4	h4	63	h4	h4
24	h4	h4	64	h4	h4
25	h4	h4	65	h4	h4
26	h4	h4	66	h4	h4
27	h4	h4	67	h4	h4
28	h4	h4	68	h4	h4
29	h4	h4	69	h4	h4
30	h4	h4	70	h4	h4
31	h4	h4	71	h4	h4
32	h4	h4	72	h4	h4
33	h4	h4	73	h4	h4
34	h4	h4	74	h4	h4
35	h4	h4	75	h4	h4
36	h4	h4	76	h4	h4
37	h4	h4	77	h4	h4
38	h4	h4	78	h4	h4
39	h4	h4	79	h4	h4
40	h4	h4	80	h4	h4

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/10 Open TABLE NR. 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Daniel Erasmus	0	7
BLACK	Waldemar Swart	1	

1	e4	Nc6	41		
2	d4	e5	42		
3	Nf3	Nf6	43		
4	Bg6	h6	44		
5	d4xe5	h6xBg5	45		
6	Nxg7	Nxe5	46		
7	f4	Ng4	47		
8	Qe2	Bd6	48		
9	g3	O-O	49		
10	h3	Nh6	50		
11	f4	Re8	51		
12	e5	b6	52		
13	Bg2	Ab2	53		
14	O-O	Bc5+	54		
15	Kh1	ab	55		
16	Qd3	xe5	56		
17	QxQd8	RxQd8	57		
18	e5	Ng4	58		
19	Nc3	Nf2+	59		
20	Kh2	Ng4+	60		
21	Kh1	ad2	61		
22	Bc4		62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/10 Open TABLE NR. 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Daniel	0	7
BLACK	Waldemar	1	

1	e4	Nc6	41		
2	d4	e5	42		
3	Nf3	Nf6	43		
4	Bg5	h6	44		
5	x.e5	xBg5	45		
6	Nxg5	Nxe5	46		
7	f4	Ng4	47		
8	Qe2	Bd6	48		
9	g3	O-O	49		
10	h3	Nh6	50		
11	h4	Re1	51		
12	e5	b6	52		
13	Bg2	Bb2	53		
14	O-O	Bc5+	54		
15	Kh1	ab	55		
16	Qd3	xe5	56		
17	QxQd8	RxQd8	57		
18	xe5	Ng4	58		
19	Nc3	Nf2+	59		
20	Kh2	Ng4+	60		
21	Kh1	ad2	61		
22	Bc4	Rh2#	62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR. 22.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lesedi	1	7
BLACK	Kayson	0	

	w	b		w	b
1	Nf3	Nc6	41	ph4	Khs
2	pt3	Nf6	42	pg4	Kg6
3	pc3	pg6	43	pb7	ph5
4	pg3	Bg7	44	ph5	pxg4
5	Bg2	pd6	45	Qd6	Kh7
6	O-O	O-O	46	Qe7	Khs
7	ph4	ph5	47	Qd5	
8	Bg5	Bb7	48		
9	Bxf6	Bxf6	49		
10	pe4	Qc8	50		
11	Re1	Nxb4	51		
12	pd4	Nc6	52		
13	pe5	pxe5	53		
14	pxe5	Bg7	54		
15	peN2	pe6	55		
16	Nd4	Nd4	56		
17	Bxb7	Qxb7	57		
18	pxd4	Qbb	58		
19	Nf3	Rd8	59		
20	Rb1	pc5	60		
21	pd4	ph4	61		
22	Re4	pt5	62		
23	pe6	Bxf6	63		
24	Qb3	pxd4	64		
25	Re4	Qb3	65		
26	Rxf6	kg7	66		
27	Rxe8	Rxf5	67		
28	Nxd4	Qb6	68		
29	Nc6	Kf7	69		
30	Nxf8	Kxf8	70		
31	Qf7	kg7	71		
32	Qb3	Qa5	72		
33	Qc4	Qh5	73		
34	Qb7	icb6	74		
35	Qxd7	Gf5	75		
36	Qe3	Khs	76		
37	Kb5	Gxb7	77		
38	pxb7	ph6	78		
39	Qe6	pg9	79		
40	ph7	Kg6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 110..... TABLE NR. 22.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lesedi lamodimo	1	7
BLACK	Kayson	0	

1	Nf3	Nc6	41	h3	Kg6
2	d3	Nf6	42	b6	Kh5
3	c3	g6	43	g4+	Kg6
4	a3	pg7	44	pb7	h5
5	Bg2	dh	45	b8a	h5xg4
6	O-O	O-O	46	Qd6+	Kh7
7	b4	b5	47	Qe7+	Kh8
8	Bg5	U67	48	Qd8+	
9	Uxf6	Bxf6	49		
10	e4	Qc8	50		
11	Re1	Nxb4	51		
12	Re1	Nc6	52		
13	e5	dbx5	53		
14	dux5	Ug7	54		
15	Nd2	g6	55		
16	Nd4	Nxd4	56		
17	Uxb7	Qx67	57		
18	c3xd4	Qb6	58		
19	Nf3	Rd8	59		
20	Rb3	c5	60		
21	a4	b4	61		
22	Rd4	f5	62		
23	e5xf5	Bxf6	63		
24	e5xf5	c5xd4	64		
25	Qb3	c5xd4	65		
26	Rxe6	Qb7	66		
27	Rxf6	Kg7	67		
28	Bxf8	Rxf8	68		
29	Nxd4	Qb6	69		
30	Ne4	f7	70		
31	Nxf8	Rxf8	71		
32	Qf3+	Kg7	72		
33	Qb3	Qc5	73		
34	Qxd4	Qb5	74		
35	Qb7+	Kh6	75		
36	Qxd7	Qf5	76		
37	Qe7+	Kh6	77		
38	Rb5	Qxh5	78		
39	a4xb5	h6	79		
40	Qe5+	g5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U 10 TABLE NR. 23

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kai	1	>
BLACK	Kayvian	0	

1	d4	Nf6	41	Qc4	Ke1
2	Bf4	c5	42	Qf2	Kd1
3	e3	xd4	43	Qc2	
4	xd4	d6	44		
5	Bd3	g6	45		
6	Bg7	✓	46		
7	Nd2	0-0	47		
8	h3	Re8	48		
9	0-0	Nc6	49		
10	c3	e5	50		
11	Re1	Qxd3	51		
12	Bxe5	Nxe5	52		
13	Nxg4	Nd7	53		
14	Nxd3	Rxe1	54		
15	Qxe1	h6	55		
16	Qe8	Bf8	56		
17	Re1	Nf6	57		
18	Qa4	Bd7	58		
19	Qc2	V	59		
20	Re3	Bd6	60		
21	Rf3	Bf5	61		
22	g4	Qxd3	62		
23	Rxd3	Bc7	63		
24	Rxd3	Bd8	64		
25	Ne4	Nxe4	65		
26	Qxe4	b6	66		
27	Qe8	kg7	67		
28	Qxd8	f5	68		
29	Qc7	hfg	69		
30	xg4	✓	70		
31	V	h5	71		
32	Qxb6	h95	72		
33	c4	xg4	73		
34	c5	h74	74		
35	Qf6	he4	75		
36	c6	g3	76		
37	xg3	g5	77		
38	c7	g4	78		
39	c8	Re3	79		
40	Qf4	Re2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10/21845 TABLE NR. 23

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kdi Chapela	1	>
BLACK	Kayvian	0	

1	d4	Nf6	41	Qc4	Ke1
2	Bf4	c5	42	Qf2	Kd1
3	e3	xd4	43	Qc2	
4	xd4	d6	44	Qf2	
5	Bd3	g6	45		
6	Bg7	✓	46		
7	Nd2	0-0	47		
8	h3	Re8	48		
9	0-0	Nc6	49		
10	c3	e5	50		
11	Re1	Qxd3	51		
12	Bxe5	Nxe5	52		
13	Nxg4	Nd7	53		
14	Nxd3	Rxe1	54		
15	Qxe1	h6	55		
16	Qe8	Bf8	56		
17	Re1	Nf6	57		
18	Qa4	Bd7	58		
19	Qc2	V	59		
20	Re3	Bd6	60		
21	Rf3	Bf5	61		
22	g4	Qxd3	62		
23	Rxd3	Bc7	63		
24	Rxd3	Bd8	64		
25	Ne4	Nxe4	65		
26	Qxe4	b6	66		
27	Qe8	kg7	67		
28	Qxd8	f5	68		
29	Qc7	hfg	69		
30	xg4	✓	70		
31	V	h5	71		
32	Qxb6	h95	72		
33	c4	xg4	73		
34	c5	h74	74		
35	Qf6	he4	75		
36	c6	g3	76		
37	xg3	g5	77		
38	c7	g4	78		
39	c8	Re3	79		
40	Qf4	Re2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 100 TABLE NR: 24

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Taddeus	1/2	7
BLACK	Bryson	1/2	

W	B	W	B
1	e4	e5	41
2	Bc4	Nf6	42
3	Nf3	Nc6	43
4	Nc3	Bc5	44
5	O-O	Be7	45
6	Ng5	d5	46
7	dxc5	Nxd5	47
8	bxd5	Bxg5	48
9	Bxc6	Cx6	49
10	Kc1	Bf6	50
11	d4	O-O	51
12	ex5	bg5	52
13	bxc5	Qxg5	53
14	Kf1	Ba6	54
15	ne2	c5	55
16	Qc1	Qg6	56
17	G4	Bb7	57
18	d3	Qc6	58
19	Nf4	Qh1	59
20	Ke2	Qxh2	60
21	Rh1	Qxb1	61
22	Qxh1	Bxh1	62
23	Rxh1	Rc5	63
24	Nd3	Rd8	64
25	Nxc5	Rxe5	65
26	Kf3	Rxc5	66
27	b3	Rc6	67
28	d4	Rd6	68
29	b4	Rd1	69
30	Rb2	Rd4	70
31	Rb4	Rxh4	71
32	bxc4	Rd4	72
33	b5	Rxc4	73
34	d5	Rxh4	74
35	b6	Cx6	75
36	bxc6	Xb6	76
37	Ke2	B5	77
38	Kd3	b4	78
39	Kc2	f5	79
40	Kb2	g5	80

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 110 open TABLE NR: 24

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Taddeus	1/2	7
BLACK	Bryson	1/2	

1	e4	e5	41	f3	f4
2	Bc4	Nf6	42	f3	g4
3	Nf3	Nc6	43	xg4	fxg4
4	Nc3	Bc5	44	Kc1	f3
5	O-O	Be7	45	Kd1	f2
6	Ng5	d5	46	Ke2	Rf4
7	xd5	Nxc5	47	Kf1	b3
8	Bxd5	Bxc5	48	Kf2	f5=Q+
9	Bxc6	Cx6	49	Kd2	Q+2+
10	Rc1	Bf6	50	Kd3	b2
11	d4	O-O	51	Kc3	b1=Q
12	xd5	Bg5	52	Kd3	
13	Bxc5	Qxg5	53		
14	Kf1	Ba6	54		
15	Nf2	c6	55		
16	Qc1	Qg6	56		
17	c4	Bb7	57		
18	g3	Qc6	58		
19	Nf4	Qh1	59		
20	Kf2	Qxh2	60		
21	Rh1	Qxb1	61		
22	Qxh1	Bxh1	62		
23	Rxh1	Rc5	63		
24	Nd3	Rd8	64		
25	Nxc5	Rxe5	65		
26	f3	Rxc5	66		
27	B3	Rc6	67		
28	d4	Rd6	68		
29	b4	Rd1	69		
30	Rh2	Rd4	70		
31	Rh4	Rxh4	71		
32	xh4	Rd4	72		
33	b5	Rxc4	73		
34	d5	Rxh4	74		
35	b6	Cx6	75		
36	xh4	Xb6	76		
37	Ke2	B5	77		
38	Kd3	b4	78		
39	Kc2	f5	79		
40	Kd2	g5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U10 open TABLE NR. 25

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Dawid Haupt	0	7
BLACK	Dawid Haupt	1	7

Sebadabuda Khutso

1			41
2			42
3			43
4			44
5			45
6			46
7			47
8			48
9			49
10			50
11			51
12			52
13			53
14			54
15			55
16			56
17			57
18			58
19			59
20			60
21			61
22			62
23			63
24			64
25			65
26			66
27			67
28			68
29			69
30			70
31			71
32			72
33			73
34			74
35			75
36			76
37			77
38			78
39			79
40			80

TOURNAMENT		SECTION	ROUND	DATE
1m			7	25
PLAYER		RATING	SCORE	
W	Dawid	0	0	
B	khutso sebadabuda	1	1	

WHITE		BLACK	WHITE		BLACK
1	4e	5e	41		
2	3c	4h	42		
3	3f	8d	43		
4	5a	6c	44		
5	4c	5b	45		
6	3d	5d	46		
7	1g	7e	47		
8	3b	1h	48		
9	1g	1g	49		
10	2d	8d	50		
11	1e	1c	51		
12	4h+	4h+	52		
13	2e	5f	53		
14	3f	5f	54		
15	4e	8g	55		
16	3c	6a	56		
17	2d	8e	57		
18	3e	4e+	58		
19	2f	6f	59		
20	4h+		60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		